

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ NHỰA - DÀN VỎ SH  
125&150 NĂM 2009 - 2011  
MÀU TRẮNG - NH - 35P  
Z1,Z3(125CC)Z2,Z4(150CC)

Sơ đồ EPC · BỘ NHỰA SH · Dùng cho HONDA SH  
(2009,2010,2011)

Sơ đồ online:

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-nhua-dan-vo-sh-125150-nam-2009-2011-mau-trang-nh-35p-z1z3125ccz2z4150cc--EPCDOV0000259> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

|                                  |                            |                              |
|----------------------------------|----------------------------|------------------------------|
| Tổng số phụ<br>tùng: 33 chi tiết | Có giá tham<br>khảo: 33/33 | Tổng giá trị:<br>48,641,373đ |
|----------------------------------|----------------------------|------------------------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (07/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ NHỰA - DÀN VỎ SH 125&150  
NĂM 2009 - 2011 MÀU TRẮNG - NH - 35P  
Z1,Z3(125CC)Z2,Z4(150CC)



|               |                |
|---------------|----------------|
| Mã EPC        | EPCDOV0000259  |
| Thương hiệu   | HONDA          |
| Dòng xe       | SH             |
| Năm SX        | 2009,2010,2011 |
| Loại hệ thống | FRAME          |
| Danh mục      | BỘ NHỰA SH     |
| Số phụ tùng   | 33 chi tiết    |
| Tổng giá trị  | 48,641,373đ    |



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (33 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ NHỰA - DÀN VỎ SH 125&150 NĂM 2009 - 2011 MÀU TRẮNG - NH - 35P Z1,Z3(125CC)Z2,Z4(150CC)**:

| # | Tên phụ tùng                                                | Mã SKU        | SL | Giá lẻ     |
|---|-------------------------------------------------------------|---------------|----|------------|
| 1 | Bộ ốp trái nắp tay lái*NHB35P* 53200-KTG-V00ZF HONDA SH 125 | 53200KTGV00ZF | 1  | 838,224đ   |
| 2 | Nắp trước tay lái *NH1* 53205-KTF-980ZA HONDA SH 125        | 53205KTF980ZA | 1  | 3,348,084đ |
| 3 | Tấm cài bên phải nắp trước tay 53207-KTF-980ZA HONDA SH 125 | 53207KTF980ZA | 1  | 108,986đ   |
| 4 | Ốp phải nắp tay lái *NHB35P* 53208-KTF-890ZP HONDA SH 125   | 53208KTF890ZP | 1  | 786,936đ   |
| 5 | Bộ nắp sau tay lái 53211-KTG-V00 HONDA SH 125               | 53211KTGV00   | 1  | 245,217đ   |
| 6 | Tấm cài bên trái nắp trước tay 53217-KTF-980ZA HONDA SH 125 | 53217KTF980ZA | 1  | 108,995đ   |
| 7 | Chấn bùn trước *NHB35P* 61100-KTF-980ZP HONDA SH 125        | 61100KTF980ZP | 1  | 2,001,799đ |

| #  | Tên phụ tùng                                                 | Mã SKU                        | SL | Giá lẻ     |
|----|--------------------------------------------------------------|-------------------------------|----|------------|
| 8  | Bộ chắn bùn trước*NHB35P* 61110-KTG-V00ZF HONDA SH 125       | <a href="#">61110KTGV00ZF</a> | 1  | 2,005,003đ |
| 9  | Bộ mặt nạ trước *NHB35P* 64300-KTF-980ZM HONDA SH 125        | <a href="#">64300KTF980ZM</a> | 1  | 1,123,507đ |
| 10 | Ốp yếm trước *NHB35P* 64302-KTF-980ZP HONDA SH 125           | <a href="#">64302KTF980ZP</a> | 1  | 4,522,076đ |
| 11 | Nẹp tấm thông gió trước 64305-KTF-980 HONDA SH 125           | <a href="#">64305KTF980</a>   | 1  | 1,118,700đ |
| 12 | Tấm thông gió trước *NH1* 64306-KTF-980ZA HONDA SH 125       | <a href="#">64306KTF980ZA</a> | 1  | 536,912đ   |
| 13 | Sàn xe *NH1* 64310-KTF-980ZA HONDA SH 125                    | <a href="#">64310KTF980ZA</a> | 1  | 2,905,733đ |
| 14 | Nắp ổ đầu động cơ *NH1* 64311-KTF-980ZA HONDA SH 125         | <a href="#">64311KTF980ZA</a> | 1  | 451,892đ   |
| 15 | Tấm bảo vệ cổ lái *NH1* 64313-KTF-980ZA HONDA SH 125         | <a href="#">64313KTF980ZA</a> | 1  | 60,042đ    |
| 16 | Cao su giảm chấn bình ắc quy 64316-KPR-900 HONDA SH 125      | <a href="#">64316KPR900</a>   | 1  | 156,172đ   |
| 17 | Ốp sàn bên phải *NHA60MR* 64321-KTF-980ZA HONDA SH 125       | <a href="#">64321KTF980ZA</a> | 1  | 3,473,095đ |
| 18 | Ốp sàn bên trái *NHA60MR* 64322-KTF-980ZA HONDA SH 125       | <a href="#">64322KTF980ZA</a> | 1  | 1,988,976đ |
| 19 | Tấm ốp sàn dưới *NH1* 64331-KTF-980ZA HONDA SH 125           | <a href="#">64331KTF980ZA</a> | 1  | 2,314,329đ |
| 20 | KÍNH CHẮN NẮP TRƯỚC TAY LÁI 67200-KTG-V00 HONDA SH 125       | <a href="#">67200KTGV00</a>   | 1  | 825,401đ   |
| 21 | Chắn bùn sau 80100-KTG-V00 HONDA SH 125                      | <a href="#">80100KTGV00</a>   | 1  | 1,182,809đ |
| 22 | Chắn bùn phụ sau *NH1* 80105-KPR-900ZA HONDA SH 125          | <a href="#">80105KPR900ZA</a> | 1  | 459,793đ   |
| 23 | Chắn bùn sau bên trong 80106-KTF-980 HONDA SH 125            | <a href="#">80106KTF980</a>   | 1  | 355,805đ   |
| 24 | Tấm ốp yếm trước bên trong *NH 81131-KTF-980ZA HONDA SH 125  | <a href="#">81131KTF980ZA</a> | 1  | 6,604,810đ |
| 25 | Nắp hộp đồ trước *NHB35P* 81151-KTF-980ZP HONDA SH 125       | <a href="#">81151KTF980ZP</a> | 1  | 1,434,435đ |
| 26 | Nắp phải ốp yếm trước bên trong 81161-KTF-980ZP HONDA SH 125 | <a href="#">81161KTF980ZP</a> | 1  | 367,024đ   |
| 27 | Nắp trái ốp yếm trước bên trong 81162-KTF-980ZP HONDA SH 125 | <a href="#">81162KTF980ZP</a> | 1  | 367,024đ   |
| 28 | Bộ trang trí ốp sườn phải *NHB 83450-KTF-V00ZA HONDA SH 125  | <a href="#">83450KTFV00ZA</a> | 1  | 796,553đ   |
| 29 | Bộ trang trí ốp sườn phải *NHB 83450-KTG-V00ZA HONDA SH 125  | <a href="#">83450KTGV00ZA</a> | 1  | 802,963đ   |
| 30 | Bộ trang trí ốp sườn trái *NHB 83460-KTF-V00ZA HONDA SH 125  | <a href="#">83460KTFV00ZA</a> | 1  | 796,553đ   |
| 31 | Bộ trang trí ốp sườn trái *NHB 83460-KTG-V00ZA HONDA SH 125  | <a href="#">83460KTGV00ZA</a> | 1  | 802,963đ   |
| 32 | Bộ ốp sườn phải *NHB35P* 83550-KTG-V00ZF HONDA SH 125        | <a href="#">83550KTGV00ZF</a> | 1  | 2,875,281đ |

| #  | Tên phụ tùng                                             | Mã SKU        | SL | Giá lẻ     |
|----|----------------------------------------------------------|---------------|----|------------|
| 33 | Bộ ốp sườn trái *NHB35P* 83650-KTG-V00ZF<br>HONDA SH 125 | 83650KTGV00ZF | 1  | 2,875,281đ |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng SH](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- 1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- 2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- 3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- 4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-nhua-dan-vo-sh-125150-nam-2009-2011-mau-trang-nh-35p-z1z3125ccz2z4150cc--EPCDOV0000259> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ NHỰA - DÀN VỎ SH 125&150 NĂM 2009 - 2011 MÀU TRẮNG - NH - 35P Z1,Z3(125CC)Z2,Z4(150CC) (EPCDOV0000259). Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-nhua-dan-vo-sh-125150-nam-2009-2011-mau-trang-nh-35p-z1z3125ccz2z4150cc--EPCDOV0000259>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ NHỰA - DÀN VỎ SH 125&150 NĂM 2009 - 2011 MÀU TRẮNG - NH - 35P Z1,Z3(125CC)Z2,Z4(150CC) (EPCDOV0000259)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-nhua-dan-vo-sh-125150-nam-2009-2011-mau-trang-nh-35p-z1z3125ccz2z4150cc--EPCDOV0000259>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ NHỰA - DÀN VỎ SH 125&150 NĂM 2009 - 2011 MÀU TRẮNG - NH - 35P Z1,Z3(125CC)Z2,Z4(150CC) (EPCDOV0000259)." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-nhua-dan-vo-sh-125150-nam-2009-2011-mau-trang-nh-35p-z1z3125ccz2z4150cc--EPCDOV0000259>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ NHỰA - DÀN VỎ SH 125&150 NĂM 2009 - 2011 MÀU TRẮNG - NH - 35P Z1,Z3(125CC)Z2,Z4(150CC) (EPCDOV0000259)

Cập nhật lần cuối  
07/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.